

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/HSST.

Ngày: 12/01/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trọng Hàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Nhung – Trưởng phòng Giáo dục và đào tạo huyện Đ.

2/ Ông Hoàng Văn Hưng – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Lê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Cẩm Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Kon Tum, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy P (tên gọi khác: Cò), sinh năm: 1997; Nơi sinh: tỉnh Kiên Giang; Đăng ký HKTT và Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 7 thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12. Con ông Nguyễn Thanh B, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968. Bị cáo chưa có vợ, có 01 người con sinh ngày: 28/8/2021; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 (hai).

+ Ngày 23/6/2015, Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum tuyên phạt Nguyễn Duy P 30 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 13/01/2016, Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum tuyên phạt Nguyễn Duy P 30 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (bản án này áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm đối với P), tổng hợp hình phạt với Bản án số 48/2015/HSST ngày 23/6/2015 là 60 tháng tù giam tính từ ngày 12/12/2014 (*Bản án số 04/2016/HSST ngày 13/01/2016*). Bị cáo chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, chấp hành xong ngày 12/9/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 11 năm 2021 cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Chị Phạm Thùy L; sinh ngày: 12/12/2006. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Huy H, sinh năm: 1978. (Có

mặt)

Cùng cư trú địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Duy P và chị Phạm Thùy L có quan hệ bạn bè với nhau từ trước. Vào trưa ngày 11/12/2020, L có nhắn tin cho P hỏi “*Đang ở đâu?*”, P trả lời “*Đang ở nhà*” và L chủ động đến nhà P thuộc tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum chơi. L đến nhà P và vào phòng ngủ của P, lúc này P đang nằm trên giường (*P không mặc áo và mặc 01 chiếc quần short*). L lên giường nằm cùng P, cả hai ôm, âu yếm và hôn nhau, P dùng tay sờ ngực và sờ vào bộ phận sinh dục của L. Sau đó P cởi quần của mình và cởi hết quần của L (*L mặc 01 quần dài và 01 quần lót*), P nằm úp và đè lên người L (*L nằm ngửa trên giường, hai chân của P để giữa hai chân của L*). Sau đó, P dùng dương vật đang cương cứng của mình đưa vào bộ phận sinh dục của L và thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Sau khi P xuất tinh xong, cả hai mặc quần áo và L đi tắm rồi quay trở lại giường nằm với P. L nói P đi mua thuốc tránh thai cho L nhưng P không mua thuốc tránh thai; sau đó L mang thai. Ngày 25/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiếp nhận đơn trình báo của ông Phạm Huy H (*sinh năm 1978; trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum – là cha ruột của Phạm Thùy L*) với nội dung tố cáo hành vi của P. Ngày 28/8/2021, Phạm Thùy L sinh ra một bé (*giới tính: Nam*) tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của Nguyễn Duy P phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 18/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra Quyết định trưng cầu giám định số 87/QĐ-CSĐT trưng cầu Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng giám định ADN đối với cháu trai do Phạm Thùy L sinh ra và ngày 28/8/2021 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum.

Tại Kết luận giám định số 1264/C09C-Đ3 ngày 25/10/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Cháu trai do Phạm Thùy L sinh ra vào ngày 28/8/2021 là con đẻ của Phạm Thùy L và Nguyễn Duy P.

Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 8.500.000 đồng, đồng thời bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số 30/CT-VKSĐH ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy P về tội: “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo điểm d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyền công tố luận tội và tranh luận. Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Duy P, đồng thời đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 145; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P từ 36 tháng đến 40 tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/11/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Duy P đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại Phạm Thùy L với số tiền là 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*).

Ngoài ra, sau khi điều tra, truy tố bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại chị L số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) nhưng gia đình chị L không nhận, nên ngày 17/12/2021, bà Nguyễn Thị T (*mẹ của bị cáo Nguyễn Duy P*) đã nộp thay cho bị cáo tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Kon Tum số tiền này để bồi thường, khắc phục hậu quả thay cho Nguyễn Duy P theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0000564.

Tại phiên tòa bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Vật chứng của vụ án: Không có nên không đề cập.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị HĐXX làm theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Nguyễn Duy P phù hợp với lời khai của bị cáo trước đó tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Giữa Phạm Thùy L và Nguyễn Duy P có mối quan hệ bạn bè và thường hay đi chơi, uống cà phê với nhau. Vào trưa ngày 11/12/2020, P rủ L đến nhà P chơi, sau đó L đã đồng ý để P thực hiện hành vi quan hệ tình dục với L. Kết quả L mang thai và sinh 01 bé trai tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum vào ngày 28/8/2021, kết quả giám định ADN đã khẳng định bé trai đúng là con của Phạm Thùy L và Nguyễn Duy P. Tại thời điểm Nguyễn Duy P thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Nguyễn Thùy L thì L chỉ mới được 13 tuổi 11 tháng 29 ngày. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và đủ năng lực

chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại Điều 145 của Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng số 30/CT-VKSĐH ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Duy P là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến khách thể quan trọng mà pháp luật công nhận và bảo vệ đó là sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của người chưa thành niên, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nơi cư trú. Hậu quả bị hại có thai và sinh con, mặc dù bị cáo thể hiện thái độ tích cực trong việc chăm lo nuôi dưỡng có trách nhiệm với bị hại, con của bị hại bằng việc tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại cho bị hại và nuôi con chung. Tuy nhiên, để giáo dục riêng, phòng ngừa chung cần thiết phải có mức án tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Duy P phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại với tổng số tiền là 8.500.000 đồng (*Tám triệu năm trăm ngàn đồng*), bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị cáo là người có trách nhiệm đối với hành vi do mình gây ra. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] *Về nhân thân:* Bị cáo Nguyễn Duy P là người có nhân thân xấu có hai tiền án.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Không.

[9] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo tự thỏa thuận về phần bồi thường thiệt hại, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[10] *Về án phí sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/11/2021.

Về dân sự: Bị hại Phạm Thùy L được nhận số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0000564 ngày 17/12/2021 do bà Nguyễn Thị T (*mẹ của bị cáo Nguyễn Duy P*) đã nộp thay cho bị cáo tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/01/2022) theo trình tự phúc thẩm.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người ĐDTPL của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trọng Hàn

CÁC THÀNH VIÊN HĐXX SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trọng Hàn

CÁC THÀNH VIÊN HĐXX SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh KonTum;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố KonTum
- Công an Thành phố KonTum;
- Chi cục THA DS Thành phố KonTum;
- Bị cáo;
- Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

